TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/ HS-ST
Ngày 24-5-2018

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn La;

Ông Giáp Đức Sơn.

- Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trường Thọ - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 10/5/2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Mạc Văn T**, sinh năm 1977.

- Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện L, tỉnh B. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Mạc Văn S (đã chết) và bà Dương Thị M, sinh năm 1943 hiện làm ruộng ở thôn G, xã Đ, huyện L, tỉnh B.

- Gia đình có 04 anh, chị, em bản thân là thứ tư;

- Họ và tên vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1980 làm công nhân, hiện ở thôn G, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc G;

- Con: có hai con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009.

- Nhân thân:

+ Q định số 1150/QĐ-UB (NC) ngày 01/8/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang xử lý T về hành vi gây rối trật tự công cộng, đưa đi cơ sở giáo dục tại Thanh Hà, tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 29/01/2006.

+ Bản án 53/2011/HSST ngày 29/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt T 48 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy", T chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2014. Đã chấp hành án phí 200.000đ.

- Tiền án, tiền sự: không có.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh B.

- Người làm chứng:

1. Anh Dương Nguyên To, sinh năm 1991(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh B.

2. Anh Trần Thành Th, sinh năm 1974(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo T bị nghiện ma túy từ năm 2007. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 31/01/2018, T đang nấu cơm thì có To là người cùng xã và Q là bạn To đến nhà T. Gặp T, Q đặt vấn đề mua 100.000đ ma túy, T đồng ý. Q đưa cho T 100.000đ, T cầm tiền cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc, rồi lấy trong lọ nhựa màu trắng hình trụ tròn có nắp đậy ra đưa cho Q 01 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín hai đầu chứa ma túy Heroin đưa cho Q, Q cầm lấy cất vào túi áo thì bị Công an huyện Lạng Giang vào bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại cơ quan điều tra, bị cáo T khai nhận nguồn gốc số ma túy của T bị thu giữ có được như sau : Khoảng 18 giờ chiều ngày 29/01/2018, T đi bộ từ nhà ra đầu cầu Bố Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang bắt xe buýt xuống cổng Sân vận động thành phố Bắc Giang để mua ma tuý sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến nơi, T thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi, (T không biết tên và địa chỉ) đỗ xe mô tô (T không nhớ Biển kiểm soát) ở cổng sân vận động, T hỏi: "Em muốn mua ma túy,

anh có biết ai bán thì giúp em", người đàn ông bảo: "Có, mua bao nhiêu"; T bảo mua 10.000.000đ, trong đó lấy 30 viên hồng phiến còn lại mua ma túy Heroin. Người đàn ông trả lời "được 03 chỉ (tức 03 túi ma túy Heroin) với giá 7.600.00đ và 30 viên hồng phiến với giá 2.400.000đ". Sau khi thảo Th xong, T đưa cho người đàn ông 10.000.000đ và hứa sẽ cho 200.000đ tiền uống nước nếu mua được ma túy. Người đàn ông cầm tiền T đưa, sau đó người này đi khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho T 02 túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khóa nhựa màu xanh, T cầm mở ra xem nhưng không đếm thì thấy bên trong có một túi đựng ma túy Heroin và một túi đựng ma túy hồng phiến. T cất số ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên phải đang mặc và đưa cho người này 200.000đ, rồi ra bắt xe buýt về nhà.

Sau khi mua được ma túy, T sử dụng hết 3,5 viên (ba viên rưỡi) hồng phiến với ma túy Heroin. T chia 01 gói ma túy Heroin thành 10 gói nhỏ, trong đó: lấy 02 gói nhỏ Heroin chia vào 18 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín hai đầu để trong lọ nhựa hình trụ màu trắng để trong túi áo khoác của T; T lấy 3,5 viên (ba viên rưỡi) hồng phiến chia vào 07 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín hai đầu để vào hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại để dưới đệm ở đầu giường ngủ của T. Số ma túy còn lại bao gồm 08 túi ma túy Heroin và viên ma túy hồng phiến T cho vào các túi ni lon treo ở cột nhà cạnh giường ngủ, phía sau ảnh của vợ chồng T.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS-LG ngày 27/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Mạc Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T và vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017: Xử phạt bị cáo Mạc Văn T từ 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng đến 9 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2018, tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì thư được dán kín, niêm phong có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong là ma túy Methamphetamine và Heroin được hoàn lại sau giám định; 09 đoạn ống nhựa đều có đặc điểm màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín một đầu và 03 dao lam nhãn hiệu CROMA, T dùng để chia nhỏ số ma túy để sử dụng dần và bán kiếm lời.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ của T bán ma túy cho Q mà có.

+ Trả lại bị cáo T 01 điện thoại Nokia 1280 của T vỏ màu tím đen, đã qua sử dụng.

Bị cáo không phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi, tội trạng của mình, không tranh luận gì với quan điểm luận tội, buộc tội của Viện kiểm sát, bị cáo tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay Mạc Văn T đã khai nhận về hành vi phạm tội: Vào hồi 11 giờ 40 phút, ngày 31/01/2018, tại nhà của Mạc Văn T ở thôn G, xã Đ, huyện L, Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang Mạc Văn T đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroin có khối lượng 0,026 gam cho đối tượng Vũ Văn Q với giá 100.000đ.

Ngoài ra, khi bắt quả tang và khám xét còn phát hiện T có hành vi tàng trữ 2,485 gam ma túy Methamphetamine và 3,589 gam ma túy Heroin, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy T phải chịu trách nhiệm là 3,615gam ma túy Heroin và 2,485gam ma túy Methamphetamine nên T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ khối lượng ma túy của hai loại là 6,1gam

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai thú nhận tội của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng,

biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang do cơ quan Công an huyện Lạng Giang lập ngày 31/01/2018 cùng vật chứng thu giữ được, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, Kết luận giám định số 183/KL- PC54 ngày 02/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mạc Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, bản cáo trạng số 28/CT-VKS-LG ngày 27/4/2018 của VKSND huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền quản lý của nhà nước về loại dược phẩm có tính chất gây nghiện mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp của..... làm băng hoại các giá trị đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, làm suy giảm sức khoẻ, giống nòi, gây nên các loại bệnh nguy hiểm như HIV, AIDS, mà bản thân bị cáo cũng đã gánh chịu hậu quả là do nghiện ma tuý, ảnh hưởng đến sức khoẻ, kinh tế của bị cáo và gia đình. Hành vi đó đã gây bất bình trong quần chúng nhân dân và xã hội. Trong năm qua tình hình tội phạm về ma tuý trên địa bàn huyện Lạng Giang có chiều hướng gia tăng và trẻ hoá tội phạm. Do vậy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy:

+ Q định số 1150/QĐ-UB (NC) ngày 01/8/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang xử lý T về hành vi gây rối trật tự công cộng, đưa đi cơ sở giáo dục tại Thanh Hà, tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 29/01/2006.

+ Bản án 53/2011/HSST ngày 29/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt T 48 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy", T chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2014. Đã chấp hành án phí 200.000đ.

Bị cáo là người đã từng bị xử lý hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, đưa đi cơ sở giáo dục, bị xử phạt tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để sửa chữa mà vẫn phạm tội. Bị cáo xuất thân từ con em lao động nhưng lại ăn chơi đua đòi không chịu sự quản lý, giáo dục của gia đình và xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo HĐXX thấy:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay: Bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi năm 2017 cho bị cáo.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T là người coi thường pháp luật, do vậy cần buộc bị cáo T cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015, sửa đổi năm 2017 phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước. Xong Hội đồng xét xử thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình nên cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo là thể hiện tính nhân đạo pháp luật xã hội chủ nghĩa và để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người lương thiện.

[5] Về vật chứng thu giữ: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 03 phong bì thư được dán kín, niêm phong có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong là ma túy Methamphetamine và Heroin được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 09 đoạn ống nhựa đều có đặc điểm màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín một đầu và 03 dao lam nhãn hiệu CROMA, T dùng để chia nhỏ số ma túy để sử dụng dần và bán kiếm lời là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ của T bán ma túy cho Q là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Nokia 1280 của T vỏ màu tím đen, đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo T nên cần trả lại bị cáo.

Đối với người đàn ông T nhờ mua ma túy ở cổng Sân vận động thành phố Bắc Giang, quá trình điều tra, T khai không biết tên và địa chỉ ở đâu nên Cơ quan

điều tra không có căn cứ, xác minh làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Vũ Văn Q có hành vi mua trái phép chất ma túy của T để sử dụng, hành vi của Q chưa đủ cấu thành tội phạm, ngày 05/02/2018, Công an huyện Lạng Giang đã ra Q định xử phạt vi phạm hành chính Q bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Dương Nguyên To, khi Q rủ đến nhà T chơi, To không biết mục đích Q đến để mua ma túy, giữa Q và To không có sự bàn bạc gì về việc Q mua ma túy của T; chị Nguyễn Thị Bình là vợ T không biết hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo bản án và không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Mạc Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

[2] Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi năm 2017; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Mạc Văn T 9 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/01/2018. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo T.

[3] Vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 03 phong bì thư được dán kín, niêm phong có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong là ma túy Methamphetamine và Heroin được hoàn lại sau giám định; 09 đoạn ống nhựa đều có đặc điểm màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín một đầu và 03 dao lam nhãn hiệu CROMA.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ do T mua bán ma túy mà có.

Trả lại bị cáo T 01 điện thoại Nokia 1280 của T vỏ màu tím đen, đã qua sử dụng.

[4] Án phí:

Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang.
- Bị cáo,
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán trung cấp - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Trịnh Ân